

Số: /KH-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2020

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ**

Thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 28/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý hoạt động, sản xuất kinh doanh nước sạch, đảm bảo cấp nước an toàn, liên tục. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 28/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh cụ thể như sau:

#### **I. MỤC TIÊU**

##### **1. Mục tiêu tổng quát**

- Thực hiện bảo đảm cấp nước an toàn nhằm quản lý rủi ro và khắc phục sự cố có thể xảy ra từ nguồn nước, cơ sở xử lý nước và hệ thống truyền dẫn, phân phối nước đến khách hàng sử dụng.

- Bảo đảm cung cấp nước liên tục, đủ lượng nước, duy trì đủ áp lực, chất lượng nước đảm bảo phù hợp quy chuẩn, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống và bảo vệ sức khỏe con người.

##### **2. Mục tiêu cụ thể**

Huy động nguồn lực để triển khai thực hiện các hoạt động cấp nước an toàn nhằm đạt được mục tiêu cụ thể cho giai đoạn đến năm 2020 và các năm tiếp theo như sau:

- Huy động mọi nguồn lực thực hiện đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước đáp ứng tổng nhu cầu sử dụng nước ngày lớn nhất đến năm 2020.

- Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch đạt trên 95,5%.

- Tỷ lệ hệ thống cấp nước khu vực nông thôn đạt 85,2%.

- Tỷ lệ hệ thống cấp nước khu vực nông thôn được lập và thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn hiện tại đang trong quá trình triển khai thực hiện.

- Chất lượng nước đảm bảo đạt QCVN 01-1:2018/BYT ban hành kèm theo Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Tỷ lệ nước thất thoát thất thu bình quân trên địa bàn tỉnh đến năm 2020 dưới 24%.

## **II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN**

### **1. Về kiểm soát chất lượng nước**

- Chất lượng nước đảm bảo đạt QCVN 01-1:2018/BYT ban hành kèm theo Thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Các cơ sở sản xuất tự chịu trách nhiệm thực hiện nội kiểm, Sở Y tế và Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh là cơ quan quản lý nhà nước được giao chịu trách nhiệm kiểm tra, thanh tra, giám sát chất lượng nước tại các cơ sở sản xuất, cung cấp nước sạch trên địa bàn tỉnh theo các quy chuẩn quy định do Bộ Y tế ban hành (Quy chuẩn Việt Nam QCVN 01-1:2018/BYT).

- Tại các khu vực nông thôn chưa được kiểm tra chất lượng nước của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong thời gian tới tập trung thực hiện kiểm tra chất lượng nguồn nước tại các công trình cấp nước tập trung cho các khu dân cư tập trung.

### **2. Về đầu tư phát triển dự án cấp nước tập trung**

Đầu tư phát triển mạng lưới cấp nước từ nguồn nước tập trung của tỉnh, phù hợp với tiến độ đầu tư xây dựng các nhà máy nước theo quy hoạch, với kết cấu mạng vòng nhằm đáp ứng nhu cầu nước cho nhân dân và cấp nước an toàn bao gồm:

- Triển khai xây dựng dự án: Nhà máy cấp nước sạch thị trấn Nậm Nhùn.

- Các trạm bơm tăng áp và các tuyến ống truyền tải đến các thôn, bản thị trấn Tân Uyên cũng như các điểm dân cư tập trung trên địa bàn các huyện, thành phố.

### **3. Phát triển hệ thống cấp nước cho khu vực nông thôn**

- Phấn đấu phát triển hệ thống cấp nước nông thôn từ nguồn tập trung của tỉnh cho các xã có các điểm dân cư tập trung; xây dựng hệ thống cấp nước sử dụng mô hình cấp nước cục bộ theo thôn, liên thôn, xã, liên xã với công nghệ xử lý nước phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương nhất là đối với các khu vực khó khăn, chưa có điều kiện kết nối hệ thống cấp nước tập trung.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ cấp nước góp phần đảm bảo sức khỏe nhân dân; khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên nước góp phần bảo vệ môi trường. Áp dụng công nghệ xử lý nước tiên tiến đạt QCVN 01-1:2018/BYT của Bộ Y tế.

- Triển khai thực hiện các dự án cấp nước đối với các khu vực chưa được đầu tư các trạm xử lý và cấp nước tập trung trên địa bàn đối với khu vực nông thôn vùng sâu, vùng xa.

- Thực hiện xã hội hóa đầu tư hệ thống mạng lưới cấp nước nông thôn sử dụng nguồn từ hệ thống cấp nước tập trung của thành phố và thị trấn các huyện.

#### **4. Về công nghệ**

- Các nhà máy nước xây dựng mới cần lựa chọn công nghệ và thiết bị hiện đại, tiết kiệm năng lượng, đảm bảo môi trường.

- Đối với nguồn nước ngầm: Áp dụng công nghệ truyền thống làm thoáng - xử lý sơ bộ (tiếp xúc, keo tụ, lắng hoặc lọc đợt I) - lọc nhanh - khử trùng.

- Đối với nguồn nước mặt: Áp dụng công nghệ sơ lắng - trộn - phản ứng keo tụ - lắng - lọc nhanh - khử trùng.

- Các khu vực vùng sâu, vùng xa không thể đầu nối vào hệ thống cấp nước tập trung của các nhà máy nước trên địa bàn: Đề xuất áp dụng mô hình cấp nước theo hộ, cụm hộ sử dụng hệ thống lọc nước tiên tiến đang áp dụng cho các địa phương chưa xây dựng được hệ thống cấp nước tập trung.

- Xây dựng hệ thống cấp nước sử dụng mô hình cấp nước cục bộ theo thôn, liên thôn, xã, liên xã với công nghệ xử lý nước phù hợp với điều kiện triển khai thực hiện của các địa phương để phát huy hiệu quả của các công trình cấp nước.

#### **5. Đối với các đơn vị vận hành cấp nước**

- Chủ động kiểm tra bảo dưỡng máy móc thiết bị để hoạt động đạt công suất quy định, trong trường hợp có sự cố phải tập trung khắc phục kịp thời trong thời gian 24h.

- Xây dựng chế độ vận hành tối ưu đảm bảo chất lượng nước, năng lực cấp nước để nâng cao mức độ dịch vụ cấp nước trên toàn tỉnh; khắc phục và hạn chế thu hẹp các điểm thiếu nước cục bộ.

- Phối hợp với Công ty Điện lực Lai Châu đảm bảo cung cấp điện ổn định phục vụ công tác sản xuất và cấp nước.

- Các đơn vị được giao quản lý vận hành hệ thống cấp nước trực tiếp liên hệ, phối hợp với Ủy ban nhân dân, Công an các xã, phường, thị trấn trong công tác an ninh bảo vệ nguồn nước trong khu vực nhà máy phụ trách nhằm đảm bảo an toàn nguồn nước cấp cho nhà máy cũng như các trạm xử lý nước tập trung trên địa bàn.

- Công ty Cổ phần nước sạch Lai Châu và các đơn vị được Ủy ban nhân dân các huyện giao quản lý vận hành các công trình cấp nước đô thị xây dựng kế hoạch cải tạo sửa chữa, thay thế thiết bị, bổ sung dây chuyền công nghệ nâng cao chất lượng nước đảm bảo hoàn thành trước năm 2025; đối với các công trình cấp nước nông thôn Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động đề xuất công nghệ xử lý nước sinh hoạt cũng như đề xuất đơn vị cung cấp dịch vụ xử lý

nước sinh hoạt, đảm bảo tiêu chuẩn của Bộ Y tế cũng như thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện tại các địa phương.

- Rà soát các trạm cấp nước cho các điểm dân cư nông thôn để đảm bảo triển khai xử lý nguồn nước cấp cho các hộ dân đảm bảo tiêu chuẩn về nước sạch theo quy định của Bộ Y tế, đề xuất công nghệ xử lý cũng như đơn vị quản lý vận hành phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

## **6. Phương án ứng phó với các sự cố về nguồn, mạng**

### **6.1. Khi xảy ra sự cố mất nguồn, mạng**

Các tổ quản lý - vận hành hệ thống van và mạng, ghi thu, bộ phận giám sát truyền dữ liệu về máy tính chủ, khi phát hiện ra sự cố về nguồn, mạng (hoặc thông tin từ khách hàng) nhanh chóng báo cáo cho đơn vị cấp nước trên địa bàn được phân công phụ trách cử cán bộ kỹ thuật cùng cán bộ kỹ thuật công ty xuống hiện trường xác minh sự việc cụ thể, phân tích xác định nguyên nhân gây sự cố, đề ra giải pháp khắc phục.

### **6.2. Triển khai ngay các biện pháp ứng phó kịp thời**

- Khi xảy ra sự cố về nhà máy, về mạng truyền dẫn, về mất điện kéo dài dẫn đến mất nước trên diện rộng: Thông báo ngay cho đơn vị cung cấp, phân phối biết để phối hợp trong công tác vận hành hòa mạng (nếu mất nguồn) và thông báo cho chính quyền sở tại, nhân dân khu vực chịu ảnh hưởng cấp nước biết, khi giải quyết, khắc phục các sự cố về cấp nước hoặc tiến hành cấp nước theo giờ, cá biệt cấp nước bằng xe Stec.

- Điều tiết các van ngăn chặn lưu lượng nước cấp cho khu vực sự cố.

- Chuẩn bị sẵn sàng các thiết bị, xe máy, nhân công các chủng loại vật tư để tiến hành sửa chữa trong thời gian nhanh nhất (tối đa không quá 12h đối với mạng dịch vụ và 24h đối với ống phân phối và truyền tải).

### **6.3. Công tác kiểm tra rà soát**

Tập trung kiểm tra, xử lý các điểm thường xảy ra sự cố trong nhà máy, trên mạng truyền dẫn, phân phối đến đường cấp nước thô, các giếng nước ngầm, mỏ nước, các nguồn nước thô; lập hồ sơ các điểm đen về cấp nước như cuối nguồn, thiếu hệ thống phân phối, khu vực thường có sự cố để đưa vào kế hoạch sửa chữa, cải tạo duy tu hàng năm.

### **6.4. Báo cáo tình hình sự cố lên cơ quan có thẩm quyền.**

Sau khi đã xác định được nguyên nhân các sự cố về nguồn, mạng cấp nước đơn vị cấp nước thực hiện như sau:

- Chủ động giải quyết, xử lý khắc phục sự cố có thể kiểm soát để cung cấp ổn định cho khách hàng được sớm nhất và báo cáo cơ quan có thẩm quyền về sự cố đã xử lý, khắc phục.

- Đối với sự cố ngoài tầm kiểm soát, đơn vị cấp nước cần báo cáo ngay cơ quan có thẩm quyền để phê duyệt phương án xử lý, khắc phục kịp thời.

### **6.5. Đánh giá sự cố và đưa ra các biện pháp phòng ngừa trong tương lai**

Đánh giá mức độ sự cố để có biện pháp phòng ngừa trong tương lai, đưa vào kế hoạch sửa chữa, cải tạo, đại tu, thay thế kịp thời hoàn thành trước mùa hè, sẵn sàng cung cấp công suất cấp nước tối đa.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Đối với các đơn vị cấp nước**

- Chủ động tổ chức thực hiện Kế hoạch cấp nước an toàn, chống thất thoát, thất thu nước sạch trên địa bàn tỉnh Lai Châu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; rà soát, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch hàng năm đảm bảo sát với điều kiện thực tế của đơn vị; phối hợp chặt chẽ với Công ty Điện lực Lai Châu và Điện lực các huyện, thành phố đảm bảo cung cấp điện ổn định, đảm bảo chất lượng, phục vụ sản xuất, cấp nước; chỉ đạo các đơn vị chủ động triển khai công tác kiểm tra, rà soát tình hình cung cấp nước, có giải pháp đảm bảo ổn định cấp nước về số lượng và chất lượng đối với các khách hàng, đặc biệt là các cơ sở y tế, bệnh viện, trường học, khu nhà ở cao tầng, khu đô thị.

- Đổi mới mô hình, ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ mới trong quản lý, vận hành, giám sát hệ thống sản xuất, cung cấp nước sạch bảo đảm chất lượng, an toàn, giảm tỷ lệ thất thoát nước và kịp thời ứng phó, xử lý sự cố.

- Khi xảy ra sự cố về mạng, nguồn cấp nước, sự cố về điện...gây mất nước cục bộ và thiếu nước tại các điểm có cốt địa hình cao, xa nguồn cấp nước... các công ty kịp thời thông báo cho nhân dân và khách hàng và có biện pháp, giải pháp để giải quyết ngay trong thời gian sớm nhất, đảm bảo ổn định tình hình cấp nước trong địa bàn.

- Tổ chức phân công trực điều hành sản xuất, điều hành mạng lưới; công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng về kế hoạch cấp nước luân phiên cũng như sự cố mất nước để người dân biết và có phương án tích trữ nước sinh hoạt.

- Tổ chức ứng trực, tiếp nhận và xử lý kịp thời thông tin của khách hàng về tình hình cấp nước; công bố công khai rộng rãi số điện thoại đường dây nóng của đơn vị, cá nhân trực cấp nước cho nhân dân và khách hàng trên địa bàn để tiện liên hệ, giải quyết; thực hiện báo cáo kịp thời với Ủy ban nhân dân các

huyện, thành phố, Sở Xây dựng tình hình sự cố gây ảnh hưởng lớn đến cấp nước cho nhân dân trên địa bàn quản lý và cung cấp nước sạch của đơn vị, phương án và tiến độ khắc phục.

- Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương tổ chức tuyên truyền phổ biến, vận động nhân dân sử dụng nước tiết kiệm, đặc biệt trong thời điểm thời tiết khô hạn, cũng như bảo vệ nguồn nước.

- Chủ động nghiên cứu, đề xuất các dự án đầu tư xây dựng, mở rộng và phát triển hệ thống cấp nước thuộc địa bàn được giao vận hành quản lý, phù hợp các quy hoạch xây dựng, quy hoạch, kế hoạch phát triển hệ thống cấp nước đô thị, các cơ chế, chính sách hiện hành của nhà nước về đầu tư xây dựng các công trình cấp nước.

- Lập Kế hoạch cấp nước an toàn giai đoạn 2021 - 2025 và trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

## **2. Sở Tài chính**

Hàng năm căn cứ khả năng cân đối ngân sách và tiến độ thực hiện Sở Tài chính tham mưu bố trí kinh phí (đối với nguồn vốn sự nghiệp) thực hiện theo kế hoạch được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

## **3. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Chủ trì xây dựng tiêu chí lập hồ sơ kêu gọi xã hội hóa đầu tư xây dựng công trình cấp nước khu vực nông thôn.

- Phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị liên quan xem xét cơ chế hỗ trợ cho các đơn vị đầu tư xây dựng công trình cấp nước nông thôn.

## **4. Sở Y tế**

- Chủ trì, tham mưu xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt phù hợp quy định Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

- Rà soát, đầu tư nâng cao năng lực phòng xét nghiệm ngoại kiểm chất lượng nước của Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh.

## **5. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng công nghệ hệ thống lọc nước cục bộ tiên tiến hiện đại, phù hợp với chất lượng nước nguồn từ nhiều địa bàn khác nhau

trong khu vực nông thôn gặp khó khăn không thể đầu nối từ nguồn nước sạch tập trung của các đô thị.

- Hướng dẫn cơ quan chuyên môn xây dựng, ban hành Quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt phù hợp quy định Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT.

## **6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch đảm bảo cấp nước an toàn công trình cấp nước tập trung nông thôn; xây dựng hướng dẫn, kiểm tra việc lập và thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn các công trình cấp nước sinh hoạt tập trung nông thôn đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế về cấp nước nông thôn trên địa bàn tỉnh.

- Rà soát, kiểm tra việc đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước; khai thác, bảo vệ hành lang đập, hồ chứa nước ưu tiên mục tiêu cấp nước sinh hoạt.

## **7. Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Chủ trì phối hợp với các địa phương lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước theo Nghị định số 43/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ; xác định và công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt theo Thông tư số 24/2016/TT-BTNMT ngày 09/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát các hoạt động trong vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt, hành lang bảo vệ nguồn nước; xử lý nghiêm các hành vi gây ô nhiễm nguồn nước sạch và xả nước thải không đảm bảo quy định vào nguồn nước.

- Chia sẻ thông tin về chất lượng nguồn nước cho các cơ quan quản lý nhà nước và đơn vị vận hành các nhà máy/trạm cấp nước để có cơ sở quản lý và điều hành sản xuất.

## **8. Sở Xây dựng**

- Tổ chức giao ban quý nắm bắt tình hình thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn với các đơn vị cấp nước, nắm bắt và phối hợp giải quyết những vướng mắc, khó khăn của các đơn vị về nhiệm vụ đảm bảo cung cấp nước.

- Tổ chức kiểm tra, đôn đốc thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn của từng đơn vị cấp nước, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh định kỳ 06 tháng, 01 năm hoặc khi có yêu cầu đột xuất.

- Phối hợp với Sở Y tế, Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh thực hiện kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch đô thị đặc biệt tại các cơ sở sản xuất lớn, các khu đô thị mới, khu chung cư.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường kiểm tra, đôn đốc các Chủ đầu tư các dự án, công trình trên địa bàn tỉnh Lai Châu; phối hợp chặt chẽ với các đơn vị cấp nước trong quá trình thi công, giám sát các công trình hạ tầng kỹ thuật, tránh gây sự cố đường ống và phối hợp khắc phục khẩn trương sự cố nhằm cung cấp nước cho nhân dân nhanh nhất.

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trong lĩnh vực cấp nước đô thị; phối hợp các đơn vị cấp nước nghiên cứu, đề xuất các dự án đầu tư xây dựng, mở rộng và phát triển hệ thống cấp nước phù hợp các quy hoạch xây dựng, quy hoạch và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh...

### **9. Công ty Điện lực Lai Châu**

Chỉ đạo Điện lực các huyện, thành phố ưu tiên cung cấp điện ổn định và đảm bảo chất lượng điện cho các nhà máy, Trạm sản xuất nước và các Trạm bơm tăng áp để ổn định tình hình sản xuất cấp nước cho nhân dân trên địa bàn tỉnh.

### **10. Sở Thông tin và Truyền thông**

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở tổ chức tuyên truyền, xây dựng ý thức cộng đồng về việc bảo vệ nguồn nước, hệ thống cấp nước, sử dụng nước tiết kiệm.

### **11. Sở Giao thông vận tải**

Chỉ đạo, phối hợp kịp thời với các đơn vị cung cấp nước sạch trong việc chấp thuận, cấp phép đào vĩa hè, lòng đường để sửa chữa đường ống, khắc phục sự cố, đảm bảo nước sạch ổn định đối với các tuyến đường do Sở Giao thông vận tải quản lý.

### **12. Công an tỉnh**

- Chủ động phối hợp chặt chẽ với các sở, ban ngành có liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đảm bảo an ninh, an toàn nguồn nước và công trình cấp nước; phối hợp phát hiện, xử lý nghiêm các vi phạm về bảo vệ hành lang nguồn nước và công trình cấp nước.

- Tập trung phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý nghiêm đối với các tội phạm và vi phạm pháp luật trong lĩnh vực môi trường, quản lý tài nguyên nước, hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh nước sạch.



- Chuẩn bị các lực lượng, phương tiện cần thiết sẵn sàng phối hợp với các lực lượng khác có biện pháp ứng phó, xử lý khi xảy ra sự cố ô nhiễm nguồn nước và mất an ninh, an toàn cấp nước.

### **13. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

- Tăng cường giám sát và báo cáo kết quả thực hiện Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- Xây dựng và ban hành các quy định, hướng dẫn cụ thể về thực hiện bảo đảm cấp nước an toàn trên địa bàn.

- Chỉ đạo, kiểm tra việc lập, phê duyệt và thực hiện kế hoạch bảo đảm cấp nước an toàn, quản lý rủi ro; xây dựng quy trình và tổ chức diễn tập nhằm sẵn sàng ứng phó khi xảy ra các sự cố, thảm họa gây ô nhiễm nguồn nước và mất an ninh, an toàn cấp nước; chỉ đạo doanh nghiệp cấp nước lắp đặt thiết bị quan trắc trực tuyến chất lượng nước và chỉ số cấp nước các hệ thống cấp nước trên địa bàn và kết nối với Cổng Thông tin của Sở Xây dựng.

- Tổ chức lập danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ nguồn nước theo quy định; tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát các hoạt động trong vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt, hành lang bảo vệ nguồn nước; xử lý nghiêm các hành vi gây ô nhiễm nguồn nước sạch và xả nước thải không đảm bảo quy định vào nguồn nước.

- Tổ chức rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cấp nước đô thị đối với các thị trấn thuộc thẩm quyền quản lý, phương án cấp nước trong quy hoạch đô thị, quy hoạch xã về: Giải pháp dự phòng nguồn nước, kết nối các vùng phục vụ cấp nước với các nhà máy nước; bố trí quỹ đất cho hồ sơ lắng và bể dự trữ nước trên hệ thống cấp nước; xây dựng quy chế phối hợp các sở, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan về công tác bảo vệ nguồn nước, công trình cấp nước, quản lý rủi ro và giải pháp khắc phục sự cố trong quá trình sản xuất, cung cấp nước sạch.

- Rà soát, kiểm tra việc giao vùng cấp nước, chỉ đạo ký kết thỏa thuận thực hiện dịch vụ cấp nước với đơn vị được giao vùng cấp nước. Chỉ đạo kiểm tra, giám sát việc thực hiện Hợp đồng cấp nước giữa doanh nghiệp cấp nước; thủ tục đấu nối, cung cấp nước sạch tại các khu đô thị mới, khu dân cư bảo đảm thuận lợi cho người dân, cung cấp nước sạch đầy đủ, liên tục; rà soát công trình cấp nước riêng tại các khu công nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh để bảo đảm thực hiện đúng quy định pháp luật, chủ trương hạn chế khai thác, sử dụng nước ngầm và ưu tiên sử dụng nước từ hệ thống cấp nước sạch.

- Bố trí nguồn lực và kêu gọi đầu tư, huy động nguồn lực xã hội, ưu tiên đầu tư cho hệ thống sản xuất, cung cấp nước sạch bảo đảm cung ứng đầy đủ, liên tục phục vụ nhu cầu sinh hoạt của nhân dân và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Việc cung cấp nước sạch cho các công trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội phải được cơ quan chuyên môn xem xét đầy đủ, khả thi trong giai đoạn quy hoạch, quyết định chủ trương đầu tư và bảo đảm cung cấp ngay khi công trình, dự án đi vào hoạt động, tuyệt đối không để tình trạng người dân thiếu nước sinh hoạt.

- Tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ nguồn nước, công trình cấp nước và sử dụng tiết kiệm nước sạch.

#### **14. Trách nhiệm của cộng đồng**

Cộng đồng dân cư, hộ gia đình, các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm bảo vệ nguồn nước, bảo vệ hệ thống cấp nước, bảo vệ môi trường, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả; giám sát, kiểm tra chất lượng nước; phát hiện và thông báo, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các vi phạm nhằm đảm bảo thực hiện cấp nước an toàn.

Các đơn vị liên quan định kỳ tổ chức rà soát, đánh giá hiệu quả, hạn chế và đề xuất giải pháp quản lý cấp nước gửi Sở Xây dựng trước ngày 20 tháng 11 hàng năm để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Xây dựng theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Xây dựng;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh: U;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Đài Phát thanh – Truyền hình, Báo Lai Châu;
- BQL khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng;
- V, C;
- Lưu: VT, Kt2.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Giàng A Tính**